

PHẬT GIÁO NAM TÔNG TRONG ĐỜI SỐNG TINH THẦN CỦA ĐỒNG BÀO KHƠ-ME Ở TỈNH SÓC TRĂNG HIỆN NAY

ThS. Sơn Thị Ngọc Diệp

ThS. Nguyễn Thị The

Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích và làm rõ vai trò của Phật giáo Nam tông đối với đồng bào Khơ-me (Khmer) ở tỉnh Sóc Trăng hiện nay. Cho đến hiện nay, Phật giáo Nam tông vẫn có những ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống tinh thần của người Khơ-me ở tỉnh Sóc Trăng trên các lĩnh vực đời sống đạo đức; đời sống chính trị; giáo dục và đào tạo; phong tục tập quán, lối sống, nghệ thuật;... Đây là những nét đặc trưng cơ bản và mang tính truyền thống của đồng bào Khơ-me ở tỉnh Sóc Trăng dưới góc nhìn từ sự ảnh hưởng của Phật giáo Nam tông Khơ-me.

Từ khóa: Người Khơ-me, Phật giáo Nam tông, đời sống tinh thần, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày nhận bài: 18/4/2020; ngày gửi phản biện: 29/4/2020; ngày duyệt đăng: 31/5/2020

Mở đầu

Sóc Trăng là tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long, giáp với các tỉnh Hậu Giang, Bạc Liêu, Trà Vinh và biển Đông. Tỉnh Sóc Trăng có ba dân tộc là Kinh, Khơ-me và Hoa cùng sinh sống, tạo nên nét văn hóa đặc trưng cho vùng đất này. Hơn nữa, Sóc Trăng còn là tỉnh đa tôn giáo gồm Phật giáo Nam tông của người Khơ-me và Phật giáo Bắc tông của người Kinh, Công giáo, Hòa Hảo, Tin Lành,... Trong đó, Phật giáo Nam tông chiếm tỷ lệ lớn nhất trong tỉnh về cơ sở thờ tự; đồng thời chiếm vị trí nổi bật của mọi hoạt động văn hóa tinh thần, chi phối hoạt động thường ngày của cộng đồng người Khơ-me ở nơi đây. Trên cơ sở một số công trình nghiên cứu đã công bố và tư liệu khảo sát thực địa, bài viết đề cập tới vai trò của Phật giáo Nam tông trong đời sống tinh thần của đồng bào Khơ-me ở nơi đây.

1. Vai trò của Phật giáo Nam tông trong lịch sử phát triển cộng đồng dân tộc Khơ-me ở tỉnh Sóc Trăng

Qua tư liệu khảo sát tại thực địa cho thấy, Phật giáo có vai trò rất quan trọng trong đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc Khơ-me, gắn liền với quá trình bảo tồn truyền thống Phật giáo đã trở thành đặc trưng văn hóa cổ truyền của người Khơ-me với luân lý đạo đức hướng con người đến những giá trị chân - thiện - mỹ cao cả. Những bài học Phật giáo về “vô

thường”, “vô ngã, vị tha”, “từ bi hỷ xả”, “an lạc”, “Niết bàn”..., đã thấm sâu trong tâm thức mỗi người dân Khơ-me ở tỉnh Sóc Trăng nói riêng và vùng Nam bộ nói chung. Thực tế cho thấy, đời sống tinh thần của người Khơ-me luôn gắn với ngôi chùa và sư sãi. Các sư sãi ngoài việc thực hiện những nghi thức tôn giáo còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Chính vì vậy, các vị sư luôn được người Khơ-me tôn kính và xem như hiện thân của Đức Phật.

Gần đây, trước những tác động của tăng trưởng kinh tế, khoa học công nghệ, truyền thông, hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa tới đời sống xã hội, vai trò của Phật giáo Nam tông Khơ-me ở Sóc Trăng đã có một số biến đổi và ảnh hưởng đáng kể đến đời sống tinh thần của phật tử người Khơ-me trong tỉnh. Một mặt, góp phần làm cho đời sống kinh tế - xã hội phát triển, thay đổi tư duy truyền thống của sư sãi cũng như tín đồ Phật giáo Nam tông Khơ-me khiến họ trở nên năng động và sáng tạo hơn trong lao động sản xuất, gìn giữ và phát huy các giá trị truyền thống dân tộc. Mặt khác, cơ chế thị trường với sự quan tâm quá mức đến lợi ích kinh tế, dẫn tới suy thoái về đạo đức, lối sống, nhân cách, làm băng hoại giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc của một số ít cá nhân,... Có thể nói, để có sự phát triển ổn định, bền vững, ngoài phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường, các yếu tố của đời sống tinh thần cũng rất cần được đề cao và quan tâm phát huy. Trong đó, Phật giáo Nam tông đóng vai trò rất lớn đến việc nâng cao đời sống văn hóa, phát huy các giá trị truyền thống của đồng bào dân tộc Khơ-me. Bên cạnh đó, đồng bào tín đồ Phật giáo Khơ-me hiện nay còn chịu tác động của tôn giáo mới, nhất là đạo Tin Lành. Điều này dẫn đến hiện tượng cải đạo và đó là một trong những mầm mống gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thậm chí dẫn tới mất an ninh trật tự, làm cho phật tử hoang mang, tiềm ẩn khả năng bất ổn về chính trị.

2. Một số ảnh hưởng của Phật giáo Nam tông trong đời sống tinh thần của người Khơ-me ở tỉnh Sóc Trăng

2.1. Ảnh hưởng đến đời sống đạo đức

Trong sự phát triển của người Khơ-me ở Sóc Trăng, Phật giáo Nam tông có vai trò đặc biệt đối với lối sống, tâm linh của đồng bào, có nhiều đặc điểm phù hợp với đạo đức truyền thống của người Khơ-me. Các quan niệm Phật giáo luôn giúp người Khơ-me hướng thiện và coi đây là động lực thúc đẩy con người sống tốt. Hệ thống giáo lý, giáo luật của Phật giáo Nam tông Khơ-me qua kinh sách chứa đựng nhiều nội dung đạo đức phù hợp với tâm lý, tình cảm của người dân nơi đây, do vậy có thể hướng phật tử đến tu thân, dưỡng tính gắn liền với lợi ích chung của cả cộng đồng. Qua đó thể hiện sự gắn kết bởi ngôi chùa - trung tâm sinh hoạt văn hóa tâm linh của cộng đồng người Khơ-me. Những tín đồ Phật giáo Khơ-me đã qua thời gian tu trả hiếu, sau khi xuất tu để tái hội nhập trở lại cộng đồng xã hội luôn giữ vai trò quan trọng trong việc giữ gìn và phát huy những giá trị đạo đức tốt đẹp (Phan An, 2009, tr. 36). Đặc biệt, tiếng nói của những người này có ý nghĩa rất quan trọng trong cộng đồng Khơ-me và họ được gọi là *Achar*. *Achar* là người am tường giáo lý, giáo luật và lời răn dạy của Đức Phật trong phum/sóc. Từ phương diện tâm thức tôn giáo, cộng đồng người Khơ-me ở Sóc Trăng nghe và tin theo lời các vị *Achar*, cũng có nghĩa là đề cao

những giá trị chính thống của Phật giáo. Điều này đã tạo nên nền tảng kết hợp giữa đạo đức công dân với đạo đức tín đồ Phật giáo trong cộng đồng người Khơ-me theo Phật giáo Nam tông. Đây chính là đóng góp cho xã hội về mặt đạo đức của Phật giáo Nam tông đối với sự phát triển bền vững cộng đồng người Khơ-me, mà công tác quản lý tôn giáo đã không ngừng tận dụng và phát huy điểm này (Phạm Thị Phương Hạnh chủ biên, 2011, tr. 90-94).

Có thể nói, đối với người Khơ-me ở Sóc Trăng, đạo đức Phật giáo và đạo đức xã hội có mối quan hệ gắn kết, cùng nhau chia sẻ khi hình thành nhân cách, trí tuệ và phẩm chất của người Khơ-me. Ánh sáng đạo đức và tri thức của trường chùa đã thực sự góp phần làm sáng tâm hồn và đạo đức của trẻ em Khơ-me, Phật giáo đã góp phần quan trọng trong việc hình thành thế giới quan của phật tử và từ đó theo chu kỳ vòng đời người tạo nên nhân cách và định hình đạo đức của đồng bào Khơ-me.

Trong bối cảnh hiện nay, tín đồ Khơ-me có thể giảm sút niềm tin vào ngôi chùa Khơ-me hay một vị sư sãi cụ thể nào đó, nhưng hầu như ít giảm sút niềm tin đối với Đức Phật. Tuy trong thực tế đã có tình trạng một số ít phật tử Khơ-me cải sang đạo khác, nhưng nhìn chung tâm thức Phật giáo vẫn gắn chặt vào tâm thức cộng đồng, hình thành niềm tin và xuyên suốt đạo đức của đồng bào Khơ-me Sóc Trăng.

2.2. Ảnh hưởng đến đời sống chính trị

Từ khi du nhập vào Việt Nam, Phật giáo Nam tông theo suốt chiều dài lịch sử và dần trở thành hệ tư tưởng chủ đạo của người Khơ-me ở Nam bộ, trở thành tôn giáo của tộc người này. Do đó, Phật giáo Nam tông luôn hiện diện, gắn bó mật thiết với đồng bào Khơ-me, thấm sâu vào máu thịt của người Khơ-me ở Sóc Trăng. Bởi vì, dù trực tiếp hay gián tiếp, đồng bào Khơ-me nói chung đều chịu sự ảnh hưởng sâu sắc của Phật giáo Nam tông (Trần Văn Bôn, 2002, tr. 35).

Trong lịch sử, các tín đồ Phật giáo Khơ-me ở Sóc Trăng đã đóng góp công sức của mình cùng các sư sãi trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, giải phóng đất nước. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975), đặc biệt là từ khi Đổi mới đất nước (năm 1986) và tái lập tỉnh Sóc Trăng (năm 1992) cùng với sự phát triển kinh tế của tỉnh, đồng bào Khơ-me luôn tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, có nhiều đóng góp cùng với đồng bào người Kinh hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng và phát triển quê hương Sóc Trăng ngày càng giàu đẹp. Đặc biệt là những năm qua, việc tăng cường xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở vùng đồng bào Khơ-me ngày một khởi sắc. Cụ thể là đến nay toàn tỉnh có 6.143 đảng viên người Khơ-me, trong đó có 01 đồng chí Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng (khóa XII), tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 là 277 đồng chí. Bên cạnh đó, việc đào tạo cán bộ người dân tộc Khơ-me cũng được quan tâm: số cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc Khơ-me là 4.896 người, 01 đại biểu Quốc hội Khóa XIII (Hòa thượng Thạch Huôt), 10 đại

biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,... (Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, 2018). Qua đây cho thấy được sự gắn kết giữa đạo và đời của đồng bào Khơ-me ở tỉnh Sóc Trăng.

Có thể nói, Phật giáo Nam tông ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống chính trị của đồng bào Khơ-me ở Sóc Trăng trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm cũng như trong thời kỳ xây dựng đất nước hiện nay. Phật tử cùng với sư sãi Khơ-me đã cùng nhau thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở cơ sở cũng như phát triển kinh tế - xã hội của Sóc Trăng. Tuy nhiên, bên cạnh đó còn tồn tại không ít khó khăn như tình trạng một số sư sãi và người dân Khơ-me vượt biên trái phép sang Campuchia, hiện tượng cải đạo đã gây mất ổn định an ninh trật tự trong vùng đồng bào Khơ-me tại phum/sóc và làm biến động ở chùa.

2.3. Ảnh hưởng đến giáo dục và đào tạo

Đồng bào Khơ-me rất trân trọng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, vì thế việc học chữ Khơ-me trở thành nhu cầu bức thiết. Để hiểu được sâu sắc về giáo pháp Phật giáo viết bằng tiếng Pali thì phải học chữ Pali qua giáo lý. Do đó, hầu hết chùa Khơ-me ở Sóc Trăng đều xây thêm phòng học để phục vụ cho việc dạy và học ngôn ngữ Khơ-me và chữ Pali. Người dạy học thường là các vị sư đã có học vị nhất định về ngôn ngữ Khơ-me và chữ Pali, cũng như Phật học để đáp ứng được yêu cầu khi đứng lớp. Người học là các sư sãi, thanh thiếu niên và người dân trong phum/sóc. Các lớp học chữ Pali được tổ chức có kỷ cương, có hệ thống nhất định và được gọi chung là “trường chùa”. “Thông qua ngôi trường, ngoài giáo lý Phật giáo, ngôn ngữ dân tộc, sư sãi cũng như con em người Khơ-me còn được trao truyền quan niệm về đạo đức, thể ứng xử, lối sống mẫu mực, phong tục của dân tộc và của cả tôn giáo” (Trần Hồng Liên, 2004, tr. 334).

Với mục tiêu nâng cao dân trí trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, những năm qua, tỉnh Sóc Trăng đã có nhiều chính sách đầu tư mở rộng quy mô trường lớp cũng như nâng cao chất lượng dạy và học trong vùng đồng bào dân tộc Khơ-me. Vì vậy, việc triển khai công tác phổ cập giáo dục nói chung, công tác giáo dục trong vùng đồng bào Khơ-me nói riêng đã đạt được những kết quả khá toàn diện, góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của vùng Tây Nam bộ trên nhiều mặt. Thêm vào đó, chủ trương mở các lớp dạy nghề ngắn và dài hạn đã đóng góp đáng kể vào việc cải thiện cuộc sống cho đồng bào Khơ-me tỉnh Sóc Trăng, góp phần phát triển kinh tế cho hộ đồng bào Khơ-me cũng như kinh tế của tỉnh ngày càng khởi sắc.

Riêng giáo dục đào tạo trong giới chức sắc, nhà tu hành thuộc Phật giáo Nam tông Khơ-me có nhiều phát triển, các chùa đều có những lớp học song ngữ cho sư sãi tham gia kể cả những lớp Vini (Phật học), Pali (Thế học). Đặc biệt, tại tỉnh Sóc Trăng có Trường Bồ tát Văn hóa Pali trung cấp Nam Bộ. Ngôi trường này có vai trò rất quan trọng trong đời sống tinh thần và vấn đề giáo dục do nhà chùa tổ chức theo truyền thống lâu đời của người Khơ-me. Ngoài ra, ở tỉnh Sóc Trăng còn có chương trình lồng ghép bồ tát văn hóa thuộc trung tâm giáo dục thường xuyên vào chương trình giảng dạy chữ Khơ-me tại các điểm

chùa. Các tăng sinh ở đây có điều kiện ngoài giờ học tiếng Khơ-me, Pali và Vini còn tranh thủ đi học bổ túc văn hóa, ngoại ngữ, tin học,...

Với mô hình giáo dục và đào tạo nêu trên, nhà chùa và các điểm trường ở vùng đồng bào Khơ-me đã hỗ trợ lẫn nhau trong việc đào tạo, trang bị cho học sinh, tăng sinh người Khơ-me cả về kiến thức phổ thông lẫn kiến thức dân tộc và tôn giáo. Hoạt động này góp phần rất lớn đối với công tác nâng cao dân trí cho con em đồng bào, đồng thời có đóng góp đáng kể cho việc giữ gìn và phát huy tiếng nói, chữ viết và các giá trị văn hóa của dân tộc Khơ-me.

2.4. Ảnh hưởng đến phong tục tập quán, lối sống, nghệ thuật

Văn hóa của người Khơ-me rất phong phú và đa dạng, nhưng vẫn có những đặc trưng khó nhầm lẫn, dù trải qua hơn mấy trăm năm cộng cư với các tộc người khác. Đối với người Khơ-me ở Sóc Trăng, văn hóa Phật giáo và văn hóa dân tộc đã sớm nhập làm một, trong đó văn hóa Phật giáo giữ vai trò nổi trội. Chính một phần nhờ Phật giáo nên trong quá trình cộng cư với các tộc người khác, người Khơ-me không bị phai nhạt bản sắc văn hóa của mình.

- *Về phong tục tập quán, lễ hội*: dân tộc Khơ-me có nhiều phong tục, tập quán lâu đời, trong quá trình đó, tùy theo sự xuất hiện và tác động của các tôn giáo mà những lễ nghi ấy bị ảnh hưởng, dung hợp các nghi thức mang tính tôn giáo, trước hết là ảnh hưởng của Bàlamôn giáo, sau đó là Phật giáo Nam tông. Dân tộc Khơ-me ở Nam Bộ nói chung và ở Sóc Trăng nói riêng có nhiều nghi lễ liên quan đến chu kỳ vòng đời người, cụ thể như: (1) lễ xuất gia đi tu đã trở thành tập tục phổ biến của tộc người Khơ-me; ngay từ nhỏ thanh thiếu niên đều được cha mẹ cho vào chùa tu học với mục đích học chữ nghĩa, kinh sách, tu rèn đạo đức, trả hiếu cho cha mẹ; lễ xuất gia đi tu phải được sự chứng kiến và chấp thuận của các vị sư sãi, đồng thời phải được tổ chức long trọng theo quy định giáo luật của Phật giáo. (2) *Đám cưới* của người Khơ-me ở Sóc Trăng thường tổ chức vào mùa khô, trước Tết hoặc lúc mùa màng đã thu hoạch xong; đồng bào không được tổ chức cưới vào những tháng mùa mưa, lúc các vị sư đang nhập hạ (từ 15/6 đến 15/9 Âm lịch); trong lễ cưới của Phật tử người Khơ-me đều mời sư sãi đến tụng kinh cầu phước và chúc phúc cho đôi trai gái. (3) *Tang ma* của người Khơ-me chịu ảnh hưởng của các nghi thức Phật giáo, người mất sẽ được hỏa táng và tro cốt sẽ được gửi trong chùa ở các tháp; ở Sóc Trăng, người Khơ-me không tổ chức ngày giỗ kỵ hàng năm cho người quá cố, thay vào đó là lễ Sen Đôn ta để cúng ông bà tổ tiên hàng năm; nhân dịp lễ năm mới, các gia đình Khơ-me thường tổ chức lễ cúng và mời các vị sư sãi đến nhà tụng kinh cầu siêu, tạo phước cho người đã khuất.

Trong năm, đồng bào Khơ-me ở Sóc Trăng có 3 lễ hội dân gian nổi bật là: tết năm mới (Chôl chnăm Thmây), lễ cúng ông bà (Sen Đôn ta) và lễ cúng trăng hay lễ đút cốm dẹp (Ok om bok). Đặc biệt, trong lễ Ok om bok ở Sóc Trăng thường có hội đua ghe ngo giữa những đội ghe của các chùa Nam tông Khơ-me trong tỉnh cũng như tỉnh bạn. Đây là dịp để người

Khơ-me ở Tây Nam bộ vui chơi, học hỏi, trao đổi với nhau về kinh nghiệm trong lao động sản xuất cũng như để tạ ơn thiên nhiên đã ban phước cho mùa màng bội thu.

Nhìn chung, các lễ hội của đồng bào Khơ-me ở Sóc Trăng rất đa dạng và phong phú. Trước đây các hoạt động này diễn ra nhiều ngày, nhiều lần trong năm nên gây ảnh hưởng đến sản xuất và học tập của tộc người Khơ-me trong tỉnh. Do vậy, gần đây đang có xu hướng tiết giảm về thời gian tổ chức nhằm khắc phục một số hạn chế cũng như mặt trái của lễ hội.

- *Về lối sống*: từ góc độ đời sống văn hóa tinh thần, đối với đồng bào Khơ-me Nam bộ nói chung và đồng bào Khơ-me ở Sóc Trăng nói riêng, Phật giáo Nam tông Khơ-me có một vai trò rất lớn gần như chi phối mọi sinh hoạt của con người từ ngàn xưa cho đến nay. Đời sống tinh thần của đồng bào Khơ-me chịu ảnh hưởng rõ nét bởi quan niệm Phật giáo. Theo họ, sống là tích lũy phước để khi chết được siêu thoát về cõi Niết bàn. Trong cuộc sống hàng ngày, đồng bào thường tâm niệm làm lành lánh dữ với cái tâm thiện, sống chan hòa, giúp đỡ nhau khi khó khăn hoạn nạn,... Họ đến chùa để làm phước và nghe sư sãi tụng niệm kinh kệ, tìm nguồn an ủi trong cuộc sống hiện tại, tích lũy nhiều phước thiện cho mai sau. Mặt khác, do thâm nhuần tư tưởng Phật giáo, Phật tử Khơ-me có ứng xử thân thiện với môi trường, với cây cỏ, chim muông rất rõ nét. Một số chùa nổi tiếng vì thế có chim muông về trú ngụ rất đông đúc như cò, vạc, dơi,... Điển hình là Chùa Mahatup (chùa Dơi) có loài dơi đã sinh sống lâu dài từ thế hệ này sang thế hệ khác.

- *Về nghệ thuật*: văn hóa Khơ-me thể hiện đa dạng trên nhiều lĩnh vực, bao gồm nghệ thuật sân khấu, kiến trúc, điêu khắc, hội họa,... Nghệ thuật biểu diễn của đồng bào có nhiều loại như âm nhạc, múa, sân khấu Rôbăm, Dù kê... được lấy cảm hứng từ một số tích Phật giáo. Song, nổi bật vẫn là những ảnh hưởng đối với nghệ thuật tạo hình từ tượng Phật Thích Ca, Tiên Nữ, Người Chim, Chằn hung dữ, thần rắn Naga... được gắn lên mái chùa. Tất cả được thể hiện hết sức sinh động, với màu sắc nguyên thể, tương phản cực kỳ rực rỡ, đã phản ánh cảm xúc và tâm hồn thuần hậu, chân chất của người Khơ-me. Đây chính là bản sắc tạo nên nền văn hóa dân tộc độc đáo và bền vững, trải dài với thời gian nền văn hóa ấy chỉ càng đẹp thêm mà không mất đi (Phạm Thị Phương Hạnh chủ biên, 2011, tr. 195-196).

- *Về kiến trúc*: quan sát cho thấy, nổi bật nhất là ngôi chùa Khơ-me được xây dựng thành một tổng thể nghệ thuật kiến trúc, hội họa, bảo tồn thiên nhiên cây cảnh... với nhiều hạng mục từ cổng chùa, chính điện, trai đường, tầng xá, liêu, phòng học, thư viện, nhà bếp, tháp để tro cốt, nhà hỏa táng, hàng rào, sân chùa... tới ao cá, nhà kho, nhà để ghe ngo, giếng nước, nhà vệ sinh,... Đối với người Khơ-me, ngôi chùa tự bao đời nay đã là một thực thể gắn liền với cuộc sống của người dân. Chính đặc điểm này đã chi phối gần như toàn bộ đời sống vật chất và tâm linh của bà con Khơ-me (Phạm Thị Phương Hạnh chủ biên, 2011, tr. 192).

- *Về điêu khắc*: người Khơ-me ở Sóc Trăng cùng hòa vào nền nghệ thuật điêu khắc của dân tộc Khơ-me nói chung, tập trung thể hiện các Phật truyện và các giáo lý Phật trang trí trong chính điện. Tượng Phật là điểm nhấn trung tâm của ngôi chùa thường được tạo dáng thiền định hoặc nhập Niết bàn với kích thước lớn và đặt ở vị trí trung tâm trên bệ thờ chính

diện hoặc chỗ có thể đẹp bao quát cả ngôi chùa. Trong các ngôi chùa Phật giáo Nam tông Khor-me cũng có rất nhiều tượng các vị thần Balamôn với ý nghĩa dung hợp tư tưởng Phật giáo và tư tưởng của dân tộc Khor-me như thần Bốn mặt.

Trong ngôi chùa Phật giáo Nam tông thường có tượng 3 linh vật liên quan đến thần thoại Khor-me đặt ở những nơi rất trang trọng của ngôi chùa, là: (1) Tượng tròn thần rắn Naga (chùa Chrôl Tum Chăs - phường 10, thành phố Sóc Trăng...); (2) Tượng Niệt Kò rết - rồng (ở chùa Sê Rây Kro Săng tại phường 2, thị xã Vĩnh Châu); (3) Tượng tròn Reach cha sei, đầu rồng, mình sư tử, chân trâu, là linh vật mạnh nhất, chúa của muông thú, thường tọa trong sân chùa, đôi nơi được biến tấu thành ghế (bằng gỗ) cho sư cả ngồi thuyết pháp. Vì vậy, mỗi ngôi chùa Khor-me dù lớn hay nhỏ cũng là một công trình có giá trị thẩm mỹ cao về mặt kiến trúc cũng như nghệ thuật điêu khắc, tạo hình. Tuy có sự khác nhau khá xa về niên đại, nhưng các ngôi chùa Khor-me vẫn có những nét đặc trưng chung. Đó là sự đồ sộ, uy nghi với nét đặc thù rất tiêu biểu cho lối kiến trúc Khor-me truyền thống (Phạm Thị Phương Hạnh chủ biên, 2011, tr.193).

- *Về hội họa*: hội họa của đồng bào Khor-me liên quan đến đề tài Phật giáo được biểu hiện trong các ngôi chùa Phật giáo Nam tông. Các bức tranh thường được vẽ trong chính điện, trên trần nhà và trên tường. Những bức họa về Đức Phật có thể được xem như một truyện tranh về tiểu sử Phật Thích Ca. Bên cạnh đó, trong chùa còn có nhiều bức họa về các vị thần của Balamôn giáo. Trong tổng thể chung ở loại hình hội họa vẫn thể hiện tính dung hợp giữa Phật giáo với Balamôn giáo và cả với thần thoại Khor-me. Cùng với những thành tựu đặc sắc trong kiến trúc, điêu khắc, hội họa..., một số chùa Phật giáo Nam tông Khor-me được công nhận là Di tích kiến trúc cấp quốc gia như chùa Mahatup (chùa Dơi), chùa Khleang,...

Ngoài ra, sinh hoạt văn hóa nghệ thuật của đồng bào Khor-me cũng được thể hiện rõ ở ngôi chùa, phum/sóc. Âm thanh đầu tiên mà ta bắt gặp đó là tiếng nhạc rất độc đáo của dàn nhạc Phlêng Pinpeat (ngũ âm). Cùng với hoạt động này là những điệu múa Ramvong, Lamlev, Xaravan hoặc Sakilakev, diễn Rô băm, Dù kê hòa nhạc,... Đặc biệt, nghệ thuật sân khấu Dù kê cho đến nay vẫn là loại hình nghệ thuật sân khấu đặc sắc có sức sống mãnh liệt, hấp dẫn đối với đồng bào Khor-me ở Sóc Trăng nói riêng và ở Nam bộ nói chung, chiếm vị trí quan trọng trong đời sống của người Khor-me. Vì vậy, việc đầu tư để giữ gìn, phát huy, kế thừa và phát triển sân khấu Dù kê là cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng trong thời kỳ hòa nhập kinh tế - văn hóa thế giới hiện nay (Sơn Lương, 2012, tr. 227).

Có thể nói, ngôi chùa Phật giáo Nam tông thực sự là trung tâm bảo tồn và phát triển nhiều giá trị tinh thần của người Khor-me, từ ngôn ngữ, văn hóa nghệ thuật tới triết lý sống. Ngày nay, các giá trị đó ngày càng được phát huy hiệu quả, đúng hướng, góp phần tích cực vào việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam thống nhất trong đa dạng với nội dung tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Kết luận

Sự ảnh hưởng của Phật giáo Nam tông đến đời sống tinh thần người Khơ-me ở tỉnh Sóc Trăng được thể hiện chủ yếu thông qua vai trò của ngôi chùa và giới sư sãi. Phật giáo Nam tông với triết lý cao nhất là giải thoát đã tác động tích cực đến tư tưởng, đạo đức của đồng bào Khơ-me và ảnh hưởng sâu sắc đến phong tục tập quán, lối sống, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo,... Từ đây cho thấy, Phật giáo Nam tông có một vị trí, vai trò rất to lớn trong đời sống tinh thần của đồng bào, đặc biệt là góp phần xây dựng nên bản sắc văn hóa tốt đẹp của người Khơ-me thông qua sự tiếp thu và hành đạo của họ.

Sư sãi và phật tử Khơ-me có nhiều hoạt động gắn kết phù hợp giữa đạo và đời, góp phần tích cực trong việc xây dựng đất nước hiện nay. Những hoạt động ấy có truyền thống lâu đời, góp phần hình thành nên bản sắc văn hóa riêng của đồng bào Khơ-me. Bối cảnh mới hiện nay, đã và đang diễn ra ngày càng gia tăng hoạt động chống phá của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ, bất ổn trong tôn giáo và sự đoàn kết dân tộc ở người Khơ-me, đòi hỏi có những giải pháp thỏa đáng, phù hợp và đồng bộ. Trong đó, việc phát huy những giá trị tích cực, khắc phục những hạn chế ảnh hưởng của Phật giáo Nam tông đối với đời sống tinh thần của đồng bào Khơ-me là cần thiết, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Sóc Trăng.

Tài liệu tham khảo

1. Phan An (2009), *Dân tộc Khơ-me Nam Bộ*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Trần Văn Bồn (2002), *Phong tục và nghi lễ người Khơ-me Nam Bộ*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.
3. Nguyễn Khắc Cảnh (2000), *Đôi nét về đặc điểm phân bố dân cư và hình thái cư trú của người Khơ-me Sóc Trăng*, Tài liệu hội thảo khoa học lịch sử hình thành và phát triển tỉnh Sóc Trăng trước năm 1945.
4. Phạm Thị Phương Hạnh (Chủ biên, 2011), *Văn hóa Khơ-me Nam bộ nét đẹp trong bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
5. Trần Hồng Liên (2004), *Góp phần tìm hiểu Phật giáo ở Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Sơn Lương (2012), *Tìm hiểu nghệ thuật sân khấu Dù kê Khơ-me Nam Bộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng*, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng.
7. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (2018), *Báo cáo số 164/BC-UBND về Kết quả thực hiện công tác dân tộc 6 tháng đầu năm 2018 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018*.